

Số: /KH-SNgV

Cao Bằng, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2022 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021- 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026; Quyết định số 3183/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Chương trình cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/NĐ-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính

phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 23/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc Kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2026 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Sở Ngoại vụ xây dựng Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2026 của Sở như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thực hiện chủ trương của Đảng, Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện đầu tư kinh doanh, tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng trên địa bàn tỉnh theo đúng tinh thần Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026, nhất là nội dung thực hiện rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

b) Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách TTHC góp phần hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, động lực, mục tiêu của sự phát triển; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh.

c) Thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách TTHC, kiểm soát TTHC; đổi mới toàn diện, nâng cao hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông, bảo đảm công khai, minh bạch và thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi của tỉnh.

d) Tập trung nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh; công khai minh bạch, số hóa hồ sơ, thực hiện dịch vụ công trực tuyến, cung cấp dịch vụ công theo quy định tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

đ) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao chất lượng hiệu quả công tác giải quyết TTHC, đáp ứng sự hài lòng của cá nhân, tổ chức trong thực hiện TTHC.

2. Yêu cầu

a) Việc thực hiện Kế hoạch phải đúng tiến độ, đạt chất lượng, hiệu quả và

đạt được mục tiêu đề ra.

b) Lãnh đạo Sở phải thật sự quan tâm, quyết liệt chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả, đúng quy định pháp luật về công tác kiểm soát TTHC, nhiệm vụ cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến lĩnh vực của Sở.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

1. Mục tiêu

a) 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được rà soát, trình công bố, cập nhật, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, Cổng Dịch vụ công quốc gia đảm bảo theo quy định.

b) 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả, bảo đảm minh bạch, giảm tối đa giấy tờ.

c) Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt từ 60% trở lên.

d) Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt từ 90% trở lên (nếu có).

đ) Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa đạt từ 60% trở lên (nếu có).

g) Tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn đạt tối thiểu 97%.

h) 100% phản ánh kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến giải quyết TTHC được xử lý đúng hạn.

i) Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về cung cấp dịch vụ công trực tuyến, về giải quyết thủ tục hành chính, về sự phục vụ của Sở đạt tối thiểu 95%.

k) 100% TTHC nội bộ giữa Sở và trong từng cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh được rà soát, đơn giản hóa, phù hợp với việc tinh gọn, sắp xếp bộ máy, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử (trừ các thủ tục có yếu tố mật, đặc thù) bảo đảm thông suốt, hiệu quả.

2. Nhiệm vụ

a) Tiếp tục tập trung thực hiện có hiệu quả, hoàn thành các mục tiêu, yêu cầu của Chính phủ đề ra tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia và Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; tiếp tục triển khai có hiệu quả việc thực hiện TTHC không phụ thuộc vào

địa giới hành chính.

c) Thực hiện nghiêm việc kiểm soát TTHC, kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các TTHC do Sở tham mưu ban hành, thực hiện có hiệu quả, chất lượng công tác tham mưu xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh có quy định về TTHC của Sở (nếu có), đảm bảo không có TTHC ban hành trái thẩm quyền; công bố kịp thời danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở trên cơ sở Quyết định công bố TTHC của Bộ Ngoại giao đảm bảo thời hạn theo quy định.

d) Phối hợp với các Bộ Ngoại giao, cơ quan ngang Bộ triển khai có hiệu quả việc cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu.

đ) Đẩy mạnh việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ TTHC để nâng cao tính minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí thực hiện TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

e) Kiểm tra công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC, việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; kịp thời kiến nghị xử lý những tồn tại, hạn chế và đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC.

g) Hoàn thiện các quy trình giải quyết TTHC liên thông, đảm bảo rõ thời gian, rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong từng bước của quy trình giải quyết TTHC; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị theo ngành dọc tại địa phương và cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, cấp xã trong giải quyết TTHC.

(Phụ lục nhiệm vụ cụ thể, trách nhiệm thực hiện, thời gian thực hiện kèm theo).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp năm 2026 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn

a) Căn cứ Kế hoạch này, Lãnh đạo các phòng xác định các nhiệm vụ trọng tâm, biện pháp cụ thể tại Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2026 của Sở sát với các mục tiêu, định hướng, phù hợp với tình hình thực tiễn của Sở, các chỉ tiêu không thấp hơn Kế hoạch này, đồng thời tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm soát TTHC đúng nội dung, tiến độ.

b) Chủ động tổ chức triển khai, phối hợp thực hiện các chương trình, kế hoạch tham gia tập huấn công tác kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại tỉnh.

c) Chủ động tham mưu cho lãnh đạo Sở các giải pháp trọng tâm nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát TTHC thuộc phạm vi quản lý, thẩm quyền giải quyết theo quy định.

2. Văn phòng

a) Tham mưu xây dựng Kế hoạch. Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các phòng chuyên môn thực hiện nghiêm túc các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch.

b) Tổ chức kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch kiểm soát TTHC, thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2026 của Sở ngoại vụ, yêu cầu Văn phòng, các phòng chuyên môn tổ chức, triển khai thực hiện bảo đảm nội dung nhiệm vụ và tiến độ theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các phòng chuyên môn kịp thời phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Tô Thị Trang